TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **19**/2021/HS-PT
Ngày: 25 - 01 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Thế Cẩm**
Các Thẩm phán: Ông **Võ Minh Diệp**
Ông **Nguyễn Quốc Thiện**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Phương Thảo** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà **Lê Thị Xuân Hương** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: **277**/2020/HS-PT ngày 18 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Công L. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: **47**/2020/HS-ST ngày 11 tháng 11 năm 2020 của Toà án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Công L** (*tên gọi khác*: **Q**), sinh năm 1993; nơi cư trú: Khối phố T, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam; trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Thợ làm tóc; con ông Nguyễn Công T (đã chết) và bà Huỳnh Thị A ,sinh năm 1966; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Ngày 30/3/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Quảng Nam xử phạt 15 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Ngày 28/8/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Quảng Nam xử phạt 03 năm tù về tội "Cướp giật tài sản". Ngày 18/9/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Quảng Nam xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" và 09 tháng tù về tội "Bắt người trái pháp luật" (chưa được xóa án tích).

Tiền sự: Ngày 22/02/2019, bị Phòng CSĐTTP về ma túy Công an tỉnh Quảng Nam xử phạt hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Bị cáo bị tạm giữ ngày 04/6/2020, chuyển tạm giam ngày 12/6/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Nam; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào hồi 21 giờ ngày 03/6/2020 Tổ công tác của Phòng PCMT&TP thuộc Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Quảng Nam phối hợp với Đồn Biên phòng Cửa Đại tiến hành tuần tra khu vực phường Đ, thị xã Đ. Khi đến khu vực cầu T thuộc khối phố T, phường Đ, Tổ công tác phát hiện một người đàn ông đang

điều khiển xe máy màu trắng xanh, hiệu Exciter gắn biển kiểm soát 92D1-36089 có nhiều biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, qua kiểm tra trên người bị cáo L phát hiện bên trong túi quần jean đen phía sau bên phải có số tiền 1.510.000 đồng, tiếp tục kiểm tra bên trong túi quần jean đen phía sau bên trái phát hiện 01 túi ni lông không màu, viền đỏ, có khóa kéo, bên trong có chứa các chất rắn dạng tinh thể màu trắng; bên trong túi quần jean đen phía trước bên phải phát hiện 01 túi ni lông không màu, viền đỏ, có khóa kéo, bên trong có chứa các chất rắn dạng tinh thể màu trắng; bên trong túi quần jean đen phía trước bên trái phát hiện 01 túi ni lông không màu, viền đỏ, có khóa kéo, bên trong có chứa các chất rắn dạng tinh thể màu trắng. Bị cáo L khai nhận 03 túi ni lông chứa các chất tinh thể rắn màu trắng mà bị cáo L cất giấu trong người là ma túy đá. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tạm giữ và niêm phong tang vật.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo L tại khối phố T, phường Đ phát hiện và thu giữ: 01 bao ni lông không màu, viền đỏ, có khóa kéo, bên trong có dính các tinh thể rắn màu trắng; 01 bộ dụng cụ thủy tinh gắn với nắp nhựa màu xanh và ống hút; 01 bật lửa đã qua sử dụng, phía trên có gắn 01 que tăm, trên đầu tăm gắn 01 lò xo bằng kim loại.

Quá trình điều tra xác định như sau: Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 03/6/2020, Nguyễn Công L điều khiển xe máy màu trắng, hiệu Exciter gắn biển kiểm soát 92D1-360.89 ra Đà Nẵng chơi và có mua 01 gói ma túy của một người đàn ông (không rõ lai lịch) tại bến xe thành phố Đà Nẵng với số tiền 8.000.000 đồng. Sau đó, bị cáo L điều khiển xe máy về nhà và sang chiết làm 03 gói cất giấu trong người để sử dụng dần. Vỏ bao gói sau khi sang chiết bị cáo L để tại nhà ở. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, khi bị cáo L điều khiển xe máy đến khu vực cầu T thuộc khối phố T, phường Đ thì bị Tổ công tác Bộ đội Biên phòng kiểm tra phát hiện.

Tại Kết luận giám định số: 64/PC09 ngày 08/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam xác định: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa trong túi ni lông có khóa nhựa, kích thước 7,3x41 cm (ký hiệu mẫu A1) là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 3,517 gam. Chất rắn dạng tinh thể màu trắng chưa trong túi ni lông có khóa nhựa, kích thước 7,0x4,1 cm cm (ký hiệu mẫu A2) là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 7,803 gam. Chất rắn dạng tinh thể màu trắng chưa trong túi ni lông có khóa nhựa, kích thước 5,2x3,0 cm (ký hiệu mẫu A3) là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,854 gam.

Tại Kết luận giám định bổ sung số 69/PC09 ngày 10/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam xác định: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa trong túi ni lông có khóa nhựa, kích thước 6,1 x 9,3 cm (ký hiệu mẫu A) là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,015 gam.

Với nội dung vụ án như trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số: **47**/2020/HS-ST ngày 11 tháng 11 năm 2020 của Toà án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam đã quyết định: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Công L** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: điểm g, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Công L 07** (Bảy) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 04/6/2020).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Vào ngày 13/11/2020, bị cáo Nguyễn Công L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Công L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật. Đồng thời, đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xem xét nhân thân để làm căn cứ xử phạt bị cáo mức án 07 năm tù là có cơ sở, tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, không phát sinh tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Công L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Xét đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định theo đúng quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên kháng cáo của bị cáo là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Công L khai nhận: Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 03/6/2020, bị cáo đã mua 01 gói ma túy đá với số tiền 8.000.000 đồng của một người đàn ông (không rõ lai lịch) tại khu vực bến xe thành phố Đà Nẵng. Sau đó, bị cáo mang về nhà sang chiết vào 03 gói ni lông cất giấu trong người để sử dụng và để vỏ bao gói còn dính ma túy tại nhà. Đến 21 giờ cùng ngày, khi bị cáo điều khiển xe máy đến khu vực cầu T thuộc khối phố T, phường Đ thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên người bị cáo và tại nơi ở 12,189 gam gam ma túy loại Methamphetamine.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định khoa học hình sự và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Công L đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 12,189 gam, với mục đích để sử dụng cho bản thân; đồng thời, trước đó bị cáo đã phạm tội rất nghiêm trọng do cố ý, chưa được xóa án tích nên Bản án hình sự sơ thẩm số 47/2020/HS-ST ngày 11/11/2020 của Toà án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam đã kết án bị cáo Nguyễn Công L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại các điểm g, o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo thì thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xem xét nhân thân để làm căn cứ xử phạt bị cáo Nguyễn Công L 07 năm tù là có cơ sở. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới và xét thấy bị cáo đang có

tiền án về các tội "Cố ý gây thương tích", "Cướp giật tài sản", "Bắt giữ người trái pháp luật" và 01 tiền sự về hành vi "Sử dụng trái pháp chất ma túy" nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện sự coi thường và bất chấp pháp luật nên mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với bị cáo là phù hợp, không nặng, đáp ứng được yêu cầu giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Do vậy, Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

[5] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn Công L phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Công L, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Áp dụng: điểm g, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Công L 07** (Bảy) năm tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 04/6/2020).

2. Bị cáo Nguyễn Công Lực phải chịu **200.000** đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 25/01/2020).

Nơi nhận:
- Các cơ quan tiến hành TT;
- Người tham gia TT;
- Phòng PV06 CA Q.Nam;
- P.HSNV Sở tư pháp Q. Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thế Cẩm